

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HSST
Ngày: 17-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Hồ Minh Trung.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST – HS, ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Ph N**, sinh năm: 2003.

Nơi thường trú: ấp Thới An, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; Nơi tạm trú: ấp Tân Điền, xã Long Thượng, huyện CG, tỉnh LA; Nghề nghiệp: thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Huỳnh Văn Út và bà Phan Ngọc Ph; Bản thân chưa vợ, con; Tiền án: Bản án số: 254/2020/HSST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/7/2022; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam ngày 14/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Lý Văn Gi**, sinh năm: 2002.

Quê quán: xã Long Phú, huyện Tân Châu, tỉnh An Giang nay là phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Nơi thường trú: không có nơi thường trú; Nơi tạm trú: 9/20 Lê Tấn Bê, phường An Lạc, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí

Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lý Văn Hải và bà Kim Thị Ngọc H; Bản thân chưa vợ, con; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam ngày 14/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Trương Thị H, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Thanh Hà, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Phan Ngọc Ph, sinh năm: 1985 (có mặt).

Cư trú: D7/48 Tổ 7, Khu phố 4, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.

2/ Lê Thị Ngọc T, sinh năm: 1992 (vắng mặt).

Cư trú: 597H lô T đường Đoàn Văn Bơ, Phường 9, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 10/12/2022, Huỳnh Ph N rủ Lý Văn Gi sử dụng xe mô tô đi đến địa bàn huyện CG, tìm tài sản như dây chuyền, giỏ sách của những người đi đường, để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài, Gi đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô biển số 59C1-910.48 (biển số giả), chở Gi đi tìm tài sản. Khi đi đến khu vực đường Nguyễn Thái Bình, thuộc khu phố 4, thị trấn CG, Gi phát hiện bà Trương Thị H, điều khiển xe mô tô biển số 59H1-717.01 đi chiều ngược lại, trên cổ có đeo dây chuyền vàng nên Gi nói với N “cộng dây chuyền kia quay lại”. N điều khiển xe quay lại, cho xe ép sát bên trái xe mô tô của bà H, Gi dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng trên cổ bà H rồi N điều khiển xe tăng ga tẩu thoát về nhà đang thuê ở tại ấp Tân Điền, xã Long Thượng, huyện CG. Trên đường đi, Gi nói với N giật được sợi dây chuyền vàng nhưng đã bị đứt chỉ còn một đoạn dài khoảng 20cm. Khi về đến nhà trọ, Gi đưa sợi dây chuyền cho N cất giữ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N đến tiệm vàng Kim Lý Phát, địa chỉ: 1565A Nguyễn Cửu Phú, Ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh, do anh Nguyễn Đình Lý làm chủ, bán được số tiền 3.200.000 đồng. N chia cho Gi 800.000đ, N và Gi đã tiêu xài cá nhân hết. Qua truy xét, Cơ quan công an mời N và Gi về làm việc, cả hai đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số: 90/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, huyện CG: 01 (một) sợi dây chuyền

vàng 18K, kiểu dây xoắn có mặt lưới con bướm, trọng lượng 03 chỉ (tài sản chưa thu hồi được), trị giá 10.080.000 đồng (mười triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSCG, ngày 01/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố hai bị cáo về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKS giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hai bị cáo như bản cáo trạng và có bổ sung thêm truy tố bị cáo N theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Huỳnh Ph N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lý Văn Gi từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Vật chứng trong vụ án: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu tím đen, biển số 59C1-910.48 (biển số giả). Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, 01 (một) nón kết màu đen xám có chữ Gucci, 01 (một) áo sơ mi màu đen dài tay và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen của bị cáo N; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám bạc, 01 (một) áo khoác màu đen có hoa văn, có nón chụp và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen của bị cáo Gi, do tại phiên tòa hai bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự: bà Ph (mẹ bị cáo N) đã bồi thường cho bị hại bà H số tiền 12.000.000 đồng, hiện bà H và bà Ph không yêu cầu, nên không xem xét.

Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận,

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt không tranh luận.

Hai bị cáo nói lời sau cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hai bị cáo Huỳnh Ph N và Lý Văn Gi là bạn, sống cùng phòng trọ. Vào khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 10/12/2022, N rủ Gi sử dụng xe mô tô đi đến địa bàn huyện CG tìm tài sản của người đi đường cướp giật bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, thì Gi đồng ý. Sau đó N điều khiển xe mô tô Exciter màu tím đen, biển số 59C1-910.48 (số giả) chở Gi. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 10/12/2022 tại đường Nguyễn Thái Bình thuộc khu phố 4, thị trấn CG, huyện CG, Gi phát hiện bà Trương Thị H điều khiển xe mô tô đi chiều ngược lại trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng, nên Gi báo cho N, N điều khiển xe quay lại áp sát bên trái xe bà H, Gi dùng tay phải giật sợi dây chuyền, trị giá 10.080.000 đồng của bà H rồi tẩu thoát. Hành vi này của hai bị cáo đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ Luật hình sự.

[3] Việc hai bị cáo sử dụng xe mô tô phân khối lớn được xem là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi cướp giật và nhanh chóng tẩu thoát có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe cho người bị hại đang điều khiển mô tô và những người tham gia giao thông trên đường, do đó thuộc trường hợp định khung hình phạt là “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bị cáo N có một tiền án, theo Bản án số 254/2020/HSST ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 14/7/2022 đến ngày 10/12/2022 bị cáo N lại thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý và là tội rất nghiêm trọng. Đối với tội “Cướp tài sản” là tội rất nghiêm trọng, nên lần phạm tội này của bị cáo N thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Việc hai bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có bàn bạc, phân công vị trí vai trò của từng người, chỉ là đồng phạm giản đơn, nên không xem xét đến tình tiết phạm tội có tổ chức.

[4] Ngoài ra qua quá trình điều tra N và Gi còn khai nhận thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Bến Lức, tỉnh LA, vào khoảng giữa tháng

11/2022, nên Cơ quan CSĐT công an huyện CG đã có Công văn số 117/ĐTTH, ngày 16/01/2023 thông báo cho Công an huyện Bến Lức, là phù hợp.

[5] Hành vi phạm tội của hai bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa Ph. Hai bị cáo nhận thức được hành vi dùng xe mô tô áp sát để giật tài sản của người khác nhằm chiếm đoạt là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của hai bị cáo cần phải được xử phạt một cách thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo khi lượng hình:

[6.1] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: hai bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N tác động gia đình bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa bà Ph là mẹ bị cáo N trình bày là số tiền bồi thường cho bị hại là bà bồi thường thay cho cả hai bị cáo, nên hai bị cáo còn được hưởng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N có bà nội tên Nguyễn Thị Tư là người có công trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và bị cáo Gi có ông nội tên Lý Liên là người được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6.3] Xét về nhân thân của hai bị cáo: bị cáo Gi có nhân thân tốt. Bị cáo N có nhân thân xấu, có một tiền án như đã phân tích tại phần [3].

[6.4] Trong vụ án cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội từng bị cáo. Cụ thể: bị cáo N là người rủ rê bị cáo Gi thực hiện hành vi phạm tội, là người trực tiếp điều khiển xe mô tô, sau khi chiếm đoạt được tài sản là người tiêu thụ và chia tiền cho bị cáo Gi. Bị cáo Gi là người thực hành thể hiện là khi N điều khiển xe mô tô áp sát xe mô tô bị hại thì Gi dùng tay phải giật dây chuyên.

[7] Với những phân tích trên xét thấy hình phạt dành cho bị cáo N phải cao hơn bị cáo Gi và cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để

cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Về hình phạt bổ sung: đối với tội “*Cướp giết tài sản*” hai bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 171 BLHS, nhưng xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với hai bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[8] Đối với anh Nguyễn Đình Lý chủ tiệm vàng Kim Lý Phát, là người mua tài sản do N và Gi chiếm đoạt nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Công an không xem xét xử lý, là phù hợp.

[9] Về vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý vật chứng thu giữ như sau:

[9.1] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu tím đen, biển số 59C1-910.48 là biển số giả, vì qua điều tra xác định biển số 59C1-910.48 là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius do chị Lê Thị Ngọc T, cư ngụ 597H lô T đường Đoàn Văn Bơ, Phường 9, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu và qua giám định thì số máy của xe đã bị đục sửa (bút lục số 18). Do xe mô tô hai bị cáo sử dụng làm Ph tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[9.2] Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, 01 (một) nón kết màu đen xám có chữ Gucci, 01 (một) áo sơ mi màu đen dài tay và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen của bị cáo N; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám bạc, 01 (một) áo khoác màu đen có hoa văn, có nón chụp và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen của bị cáo Gi, đây là các vật dụng cá nhân của hai bị cáo lẽ ra hoàn trả lại cho hai bị cáo, nhưng tại phiên tòa hai bị cáo không yêu cầu nhận lại và xét thấy giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bà Phan Thị Ph là mẹ bị cáo N đã bồi thường cho bị hại bà Trương Thị H số tiền 12.000.000 đồng, là giá trị sợi dây chuyền. Tại phiên tòa bà H vắng mặt, nhưng hồ sơ thể hiện (*bút lục số 107-108*) bà H không có yêu cầu, nên không xem xét. Đối với bà Ph, tại phiên tòa không có yêu cầu gì về số tiền 12.000.000 đồng đã bồi thường, nên cũng không xem xét.

[11] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ph N và Lý Văn Gi cùng phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Ph N 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/12/2022.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lý Văn Gi 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (17/8/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Về tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu tím đen, biển số 59C1-910.48 (biển số giả).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, 01 (một) nón kết màu đen xám có chữ Gucci, 01 (một) áo sơ mi màu đen dài tay và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám bạc, 01 (một) áo khoác màu đen có hoa văn, có nón chụp và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSCG, ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh LA;
-VKSND tỉnh LA;
-VKDND huyện CG;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

-CA huyện CG;
-THA huyện CG;
-Bị cáo;Đương sự;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn.

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CG, ngày 17 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 45 phút ngày 17 tháng 8 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Hồ Minh Trung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST-HS, ngày 02/8/2023 đối với bị cáo Huỳnh Ph N và Lý Văn Gi.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Bị cáo Huỳnh Ph N và Lý Văn Gi phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Đối với Huỳnh Ph N: Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với Lý Văn Gi: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Huỳnh Ph N 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/12/2022.

Xử phạt: Lý Văn Gi 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (17/8/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Về tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu tím đen, biển số 59C1-910.48 (biển số giả).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, 01 (một) nón kết màu đen xám có chữ Gucci, 01 (một) áo sơ mi màu đen dài tay và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám bạc, 01 (một) áo khoác màu đen có hoa văn, có nón chụp và 01 (một) dép cao su loại quai ngang màu đen.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSCG, ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

TRẦN VĂN ĐOÀN – HỒ MINH TRUNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO